



Vietbeko Co., Ltd
Ste.2 Fl. 38th, Bitexco Financial Tower
No.2 Hai Trieu St., Ben Nghe ward,
Dist. 1, HCMC, Vietnam

T: +84 (28) 6287 5000
F: +84 (28) 6287 5005
www.beko.com

Hướng dẫn sử dụng nhanh

Vận hành sản phẩm

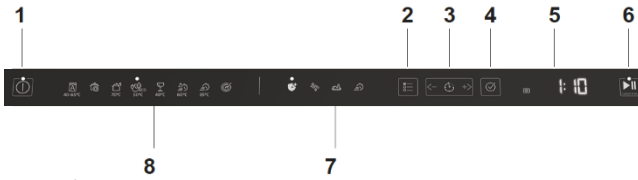


7617903977 - BDIN38643C

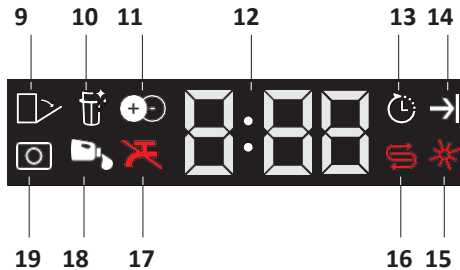
Arçelik

Sensitivity: Internal / Non-Personal Data

⚠ Đọc phần "Hướng dẫn an toàn" trước tiên!



- | | |
|--|---|
| <ol style="list-style-type: none"> 1. Phím Bật / Tắt 2. Phím chọn Menu 3. Điều chỉnh thời gian/ Menu 4. Phím lựa chọn/ Xác nhận 5. Màn hình hiển thị 6. Bắt đầu/ Tạm dừng/ Hủy | <ol style="list-style-type: none"> 7. Các phím chọn chức năng phụ
F1 Diệt khuẩn tăng cường
F2 Tính năng SteamGloss
F3 Tính năng Rửa khay
F4 Tính năng rửa Fast+ 8. Các phím chọn chương trình rửa |
|--|---|



9. Đèn báo mở cửa tự động (có thể thay đổi tùy theo các model khác nhau)
10. Đèn báo tính năng tự vệ sinh phễu lọc (có thể thay đổi tùy theo các model khác nhau)
11. Đèn báo tính năng IonGuard (có thể thay đổi tùy theo các model khác nhau)
12. Khu vực hiển thị thời gian/ Hẹn giờ / Thời gian chương trình rửa hoạt động (tự động thay đổi theo mức độ các chất bẩn)
13. Đèn báo tính năng hẹn giờ rửa
14. Đèn báo hoàn thành chu trình rửa
15. Đèn báo chất làm bóng
16. Đèn báo muối làm mềm nước
17. Đèn báo mất nước cấp vào máy
18. Đèn báo Gel với bộ phân bố chất làm sạch tự động (có thể thay đổi tùy theo các model khác nhau)
19. Đèn báo viên rửa (có thể thay đổi tùy theo các model khác nhau)



Vietbeko Co., Ltd

Ste.2 Fl. 38th, Bitexco Financial Tower
No.2 Hai Trieu St., Ben Nghe ward,
Dist. 1, HCMC, Vietnam

T: +84 (28) 6287 5000
F: +84 (28) 6287 5005
www.beko.com

Dữ liệu chương trình và bảng giá trị tiêu thụ trung bình

Số chương trình	1	2	3	4	5	6	7	8
Tên chương trình	Auto	AquaFlex	Intensive	Eco *	Delicate	Quick&Shine (#)	Mini (#)	Prewash
Nhiệt độ làm sạch	40-65 °C	-	70 °C	50 °C	40 °C	60 °C	35 °C	-
Mức độ bẩn	Xác định mức độ bẩn của bát đĩa và đặt nhiệt độ và lượng nước rửa cũng như thời gian rửa tự động. Thích hợp cho tất cả các loại bát đĩa, dụng cụ nấu nướng	Đây là chương trình rửa phù hợp nhất cho các loại bát đĩa hàng ngày bao gồm cả đồ nhựa. Trong khi các vật dụng thủy tinh được rửa ở giỏ trên, chảo và khay có thể được rửa ở giỏ dưới.	Thích hợp cho các món bát đĩa, nồi và chảo bị bẩn nặng.	Thích hợp để rửa bát đĩa với lượng đất bình thường. Đây là chương trình hiệu quả nhất về mức tiêu thụ điện và nước kết hợp. Chương trình này được sử dụng để đánh giá việc tuân thủ chỉ thị thiết kế sinh thái của EU.	Chương trình đặc biệt để làm sạch nhẹ nhàng đồ thủy tinh.	Chương trình rửa hàng ngày cho các bát đĩa, đồ dùng mức độ bẩn thông thường một cách nhanh nhất.	Thích hợp cho các món ăn hàng ngày bị bẩn nhẹ được tạo hoặc làm sạch trước.	Thích hợp để loại bỏ chất bẩn trên bát đĩa được lưu giữ chờ trong máy trong vài ngày, và do đó ngăn ngừa sự tích tụ mùi hôi.
	Trung bình đến cao	Vừa	Cao	Vừa	Thấp	Vừa	Thấp	-
Rửa sơ bộ	+	+	+	+	+	-	-	+
Rửa	+	+	+	+	+	+	+	-
Làm Khô	+	+	+	+	+	+	-	-
Thời lượng (phút)	110-178	203	170	245	120	58	30	15
Lượng nước tiêu thụ (l)	9,4-12,4	19,0	16,8	9,5	13,6	10,6	10,8	4
Điện năng tiêu thụ (kWh)	0,90-1,45	1,53	1,51	0,965	1,2	1,18	0,8	-

Các giá trị tiêu thụ được hiển thị trong bảng được xác định trong các điều kiện tiêu chuẩn. Do đó, sự khác biệt có thể xảy ra trong điều kiện thực tế. * Chương trình tham khảo cho các việc kiểm nghiệm.

Các thử nghiệm theo EN 50242/60436 phải được thực hiện với bình đựng muối làm mềm nước đầy đủ và bình chứa chất trợ rửa đầy đủ, và sử dụng chương trình thử nghiệm. Các giá trị được đưa ra cho các chương trình khác ngoài chương trình Eco 50 ° C chỉ mang tính biểu thị. (#) Các chức năng bổ sung có thể gây ra thay đổi về thời lượng chương trình.

(#) Các chức năng bổ sung có thể phát sinh những thay đổi về khoảng thời gian chương trình. Thời gian rửa dự kiến sẽ được điều chỉnh tự động dựa theo độ bẩn/sạch của chén đĩa cũng như lưu lượng của nước cấp vào

Khả năng tải: 16 bộ



Sensitivity: Internal / Non-Personal Data

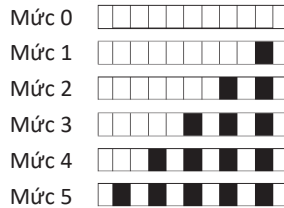
Hướng dẫn nhanh

Điều chỉnh hệ thống làm mềm nước

Hiệu suất rửa, trắng sạch và làm khô của máy rửa bát sẽ cải thiện khi hệ thống làm mềm nước được điều chỉnh chính xác.

Để điều chỉnh hệ thống, trước tiên hãy tìm hiểu độ cứng của nước trong khu vực của bạn và điều chỉnh theo chỉ dẫn bên dưới.

- Mở gói que thử.
- Mở vòi và để nước chảy trong khoảng 1 phút.
- Nhúng que thử vào nước trong 1 giây.
- Lấy que ra khỏi nước và lắc nó.
- Chờ 1 phút.
- Thực hiện điều chỉnh cần thiết theo que thử.



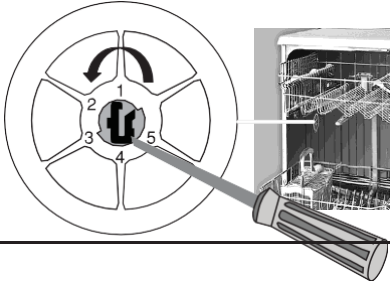












Sau khi xác định độ cứng của nước:

1. Nhấn giữ đồng thời phím **Bật / Tắt** và phím chương trình **P2 3 giây** và vào Menu Cài đặt sau khi bật máy bằng phím **Bật / Tắt** Tùy thuộc vào kiểu máy, bạn có thể vào Menu Cài đặt bằng cách nhấn giữ phím **P3 3 giây**.
2. Di chuyển đến vị trí "r" trên màn hình bằng cách nhấn phím **P2**.
3. Đặt ở mức thích hợp bằng cách chọn một trong các vị trí "r: 1", "r: 2", "r: 3", "r: 4" hoặc "r: 5" bằng phím chương trình **P3**.
4. Để lưu lại, thoát khỏi menu cài đặt bằng cách nhấn giữ phím **bật / tắt** của máy 3 giây. Cài đặt của bạn sẽ được lưu tự động.

Bảng điều chỉnh mức độ cứng của nước

Độ cứng	Độ cứng của nước theo thang đo Anh ° dE	Độ cứng của nước theo thang đo Đức ° dH	Độ cứng của nước theo thang đo Pháp ° dF	Chỉ báo độ cứng của nước
Mức 0 □ □ □ □ □	0-5	0-4	0-8	Nhấn phím Chọn để chuyển mức độ cứng của nước sang mức 1. (r1)
Mức 1 □ □ □ □ ■	6-9	5-7	9-13	
Mức 2 □ □ ■ ■ ■	10-15	8-12	14-22	Nhấn phím Chọn để chuyển mức độ cứng của nước sang mức 2. (r2)
Mức 3 □ □ ■ ■ ■ ■	16-19	13-15	23-27	Nhấn phím Chọn để chuyển mức độ cứng của nước sang mức 3. (r3)
Mức 4 □ ■ ■ ■ ■ ■ ■	20-24	16-19	28-34	Nhấn phím Chọn để chuyển mức độ cứng của nước sang mức 4. (r4)
Mức 5 ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■	25-62	20-50	35-90	Nhấn phím Chọn để chuyển mức độ cứng của nước sang mức 5. (r5)

Thực hiện điều chỉnh độ cứng tương tự mà bạn đã thiết lập trên bảng điều khiển cũng bằng công tắc điều chỉnh làm mới. Ví dụ: nếu bạn đã điều chỉnh thành “3” trong bảng điều khiển, hãy cài đặt công tắc điều chỉnh làm mới thành 3.

Công tắc điều chỉnh làm mới	Mức 0	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5
	1	1	2	3	4	5
						
						

- Nếu độ cứng của nước bạn sử dụng trên 50°dH hoặc nếu bạn đang sử dụng nước giếng thì bạn nên sử dụng bộ lọc và các thiết bị lọc nước.
- Nếu độ cứng của nước bạn sử dụng dưới 7°dH, bạn không cần sử dụng muối trong máy rửa chén. Trong trường hợp này, đèn báo Muối trên bảng điều khiển của máy rửa bát sẽ sáng liên tục.
- Nếu độ cứng của nước được đặt ở mức 1, Đèn báo Muối sẽ sáng liên tục mặc dù không cần thiết sử dụng muối. Nếu bạn sử dụng muối trong điều kiện này, sản phẩm sẽ không sử dụng muối và đèn sẽ không sáng.

i Khi bạn chuyển nơi ở, bạn sẽ cần cài đặt lại độ cứng của nước cho máy rửa bát của mình theo các bước ở trên, tùy thuộc vào độ cứng của nước tại nơi bạn chuyển đến. Nếu độ cứng của nước trong máy của bạn đã được điều chỉnh trước đó thì máy sẽ hiển thị mức độ cứng điều chỉnh gần đây nhất.